

ĐÔ - RÊ - MI - FA - XON - LA - XI - ĐÔ



# T.B.10

Thang Thất âm, cung Đô trưởng

- \* Nhờ dấu Mi đọc Fa
- \* Nhờ dấu Xon đọc La
- \* Nhờ dấu Đô đọc Xi

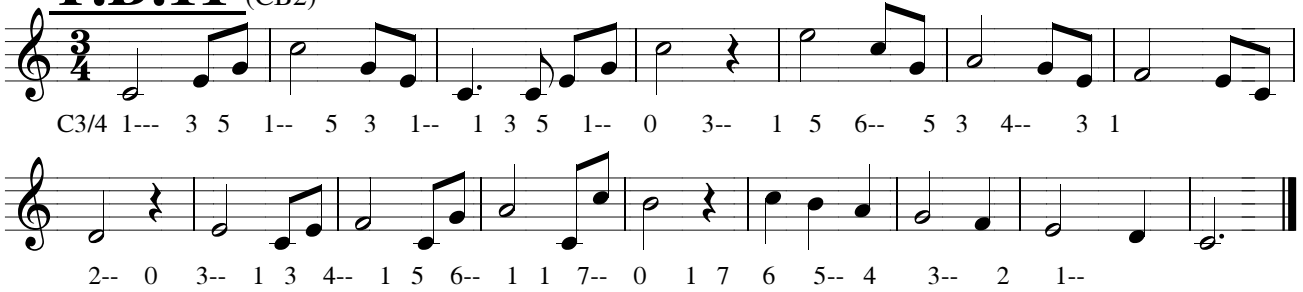
**X** 13 + 13'

**BĐT V (5,6,7,8) trang 25**



\*\* Đây là ký hiệu âm nhạc được ghi bằng số

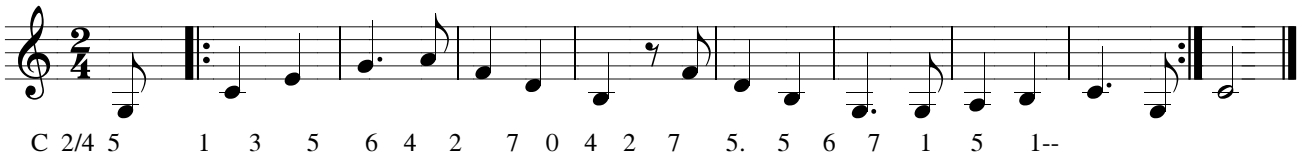
# T.B.11 (CB2)



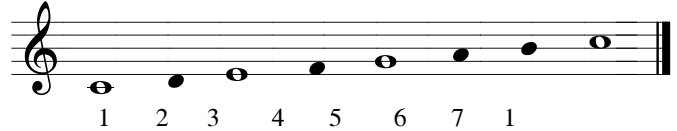
# T.B.12 (CB3)



# T.B.13 (CB4)



THANG ÂM TÂY NGUYÊN



# T.B.14

**X** 15 + 15'

## Chiêng trống công



# T.B.15

X 15 + 15'

# Anh ở buôn làng

(Dân ca Jarai)

Anh ở buôn làng là anh ở buôn làng. Đời sống vui yên lành, đời sống vui thanh  
 bình, sống trong tình nước non như đàn chim nhỏ quây quần trong tình yêu Việt Nam. Một  
 sớm đau thương và một tối thê lương, nghe cú kêu trong rừng, nghe tiếng xui cảm  
 hờn, tiếng dõ dành kéo anh xa nhà, xa cả gia đình, xa tình yêu đàn em.

Thang thất âm gồm 2 tứ liên âm: Đô-Rê-Mi-Fa<sup>1c</sup> // Xon-La-Xi-Đô<sup>1c</sup>  
 (Tứ liên âm thấp) (Tứ liên âm cao)

# T.B.16

X 16

BĐT VII trang 26

# Quãng 3 (Trưởng & Thứ)

Nhịp C hoặc 2/2

**T.B.17**

**X** 16'

BĐT VIII (1,2,3) + IX trang 29

Musical notation for Quãng 3 (Trưởng & Thứ) in C major, 6/8 time. The piece consists of three staves. The first staff has a treble clef and a common time signature. The melody is: C4 (quarter), D4 (quarter), E4 (quarter), F4 (quarter), G4 (quarter), A4 (quarter), B4 (quarter), C5 (quarter), B4 (quarter), A4 (quarter), G4 (quarter), F4 (quarter), E4 (quarter), D4 (quarter), C4 (quarter). Fingering: 1 2 1 2 1 2. The second and third staves provide harmonic accompaniment.

Nhịp 6/8 là loại nhịp Kép (nhịp chia 3) gồm 2 phách, mỗi phách là 3 móc đơn  
Mỗi phách gõ xuống ở dấu móc đầu, đưa ngang tay sang phải ở dấu móc thứ 2 và đưa  
tay lên ở dấu móc thứ 3:

**T.B.17**

## Stille Nacht (Silent Night)

Lời thơ: Lm. Joseph Mohr (Làng Oberndorf Áo quốc 1818)

Âm nhạc: Franz Gruber

BĐT VIII (4,5,6,7) tr. 27

Musical notation for Stille Nacht (Silent Night) in 6/8 time. The piece consists of two staves. The first staff has a treble clef and a 6/8 time signature. The melody is: C4 (quarter), D4 (quarter), E4 (quarter), F4 (quarter), G4 (quarter), A4 (quarter), B4 (quarter), C5 (quarter), B4 (quarter), A4 (quarter), G4 (quarter), F4 (quarter), E4 (quarter), D4 (quarter), C4 (quarter). The second staff provides harmonic accompaniment.

**T.B.19**

BĐT VIII (8,9,10) tr 27 + X tr 30

## Quãng 4 Đứng

Musical notation for Quãng 4 Đứng in 2/4 time. The piece consists of four staves. The first staff has a treble clef and a 2/4 time signature. The melody is: C4 (quarter), D4 (quarter), E4 (quarter), F4 (quarter), G4 (quarter), A4 (quarter), B4 (quarter), C5 (quarter), B4 (quarter), A4 (quarter), G4 (quarter), F4 (quarter), E4 (quarter), D4 (quarter), C4 (quarter). The second, third, and fourth staves provide harmonic accompaniment.

THỨC TẬP ĐỌC HỢP ÂM RẢI

- Bậc I : Đô-Mi-Xon; - Bậc II : Rê-Fa-La; - Bậc III : Mi-Xon-Xi;
- Bậc IV : Fa-La-Đô; - Bậc V : Xon-Xi-Rê; - Bậc VI : La-Đô-Mi.

**T.B.20**

**X** 17

BĐT XI (1,2,3,4) tr.30

**Đêm đô thị**

**Quãng 5 Đúng**

**T.B.21**

BĐT XI (5,6,7) tr.30

# T.B.22

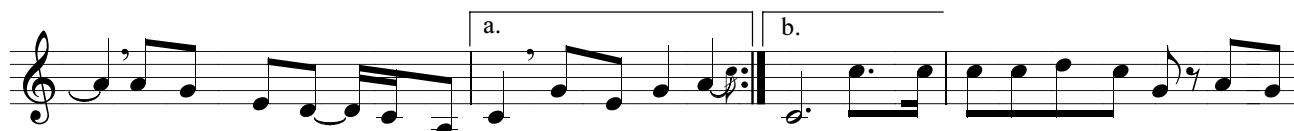
BĐT XV (1,2,3,4,5) tr.32

# Trăng rằm

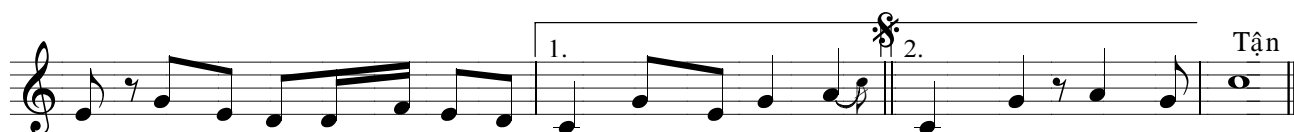
HẢI LINH



- 1. Trăng rằm lên sáng tươi. Em đùa hát vang trời. Dưới ánh trăng bừng sáng.
- 2. Xuân về bao thắm tươi. Trăm ngàn đóa hoa tươi. Dưới nắng xuân bừng sáng.



- 1. bức tranh trung thu bao đẹp tươi. Trăng rằm lên sáng...tươi. Trăng trung thu tô thắm cho đời, nét tươi
- 2. bức tranh xuân sang bao đẹp tươi. Xuân về bao thắm...tươi. Ta ca vui tô thắm cho đời, nét tươi



- 1. cười, phút an vui tim thiết tha yêu đời. (Trăng rằm lên sáng) ...đời. Mừng Trăng đẹp tươi.
- 2. cười, phút an vui tim thiết tha yêu đời. (Xuân về bao thắm) ...đời. Mừng Xuân đẹp tươi.

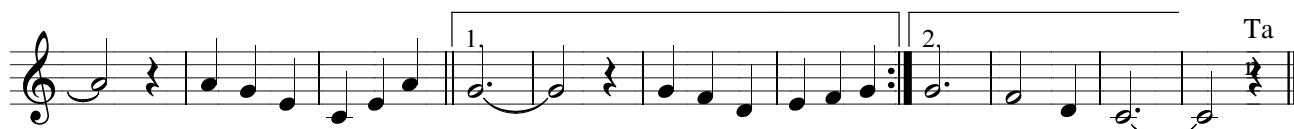
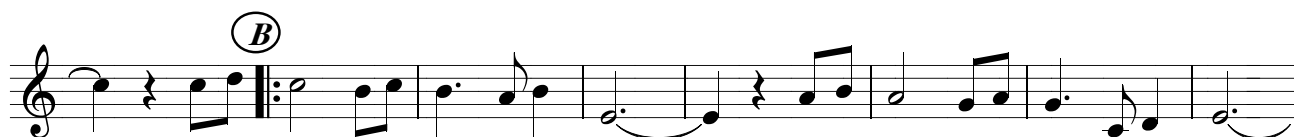
# T.B.23

X 18

BĐT XV (1,2,3,4,5) tr.32

# Xuân & Tuổi trẻ

La Hối - Thế Lữ



Ta